

BAN GIÁO DỤC PHẬT GIÁO TW

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG
BAN GIÁO DỤC PHẬT GIÁO TRUNG ƯƠNG GHPGVN
NHIỆM KỲ IX (2022-2027)**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 92/QĐ-HĐTS ngày 14 tháng 3 năm 2023
của Ban Thường trực Hội đồng Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt nam)*

Chương I

TÊN GỌI, VĂN PHÒNG, CHỨC NĂNG VÀ MỤC ĐÍCH

Điều 1. Tên gọi

Ban Giáo dục Phật giáo Trung ương (viết tắt là BGDPG TW) được thành lập năm 1984 (với tên gọi là Ban Giáo dục Tăng Ni Trung ương), căn cứ vào điều 25 Chương V của Hiến chương Giáo hội Phật giáo Việt Nam (tu chính lần thứ VI).

Điều 2. Văn phòng

Văn phòng của Ban Giáo dục Phật giáo Trung ương đặt tại:

- Chùa Quán Sứ, 73 Phố Quán Sứ, Quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội;
- Thiền viện Quảng Đức, (294 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh).

Điều 3. Chức năng

1. Ban GDPG TW là cơ quan quản lý hành chính cao nhất đối với các hoạt động, giáo dục đào tạo của các trường Phật học trực thuộc Giáo hội Phật giáo Việt Nam (GHPGVN).

2. Ban GDPG TW giữ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý các Ban Giáo dục Phật giáo cấp tỉnh/thành, các hoạt động giáo dục Phật giáo trong các trường Phật học trên toàn quốc, bao gồm các lớp Sơ cấp, các trường Trung cấp Phật học, trường Cao đẳng Cử nhân, Thạc sĩ và Tiến sĩ.

3. Ban GDPG TW cấp tỉnh/thành, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ban GDPG TW, có trách nhiệm tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động giáo dục Phật giáo trong các trường Phật học trực thuộc.

Điều 4. Mục đích

Ban GDPG TW Quản lý công tác giáo dục và đào tạo các thể hệ Tăng Ni, Cư sĩ, Phật tử (gọi tắt là học viên) về Phật học và các ngành đào tạo có liên hệ, có đạo hạnh, trí tuệ và sức khoẻ để phục vụ đạo pháp và dân tộc.

Chương II

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

Điều 5. Hội đồng Tư vấn Giáo dục và thành phần Lãnh đạo

1. Hội đồng Tư vấn Giáo dục

Hội đồng Tư vấn Giáo dục gồm Chư tôn đức Giáo phẩm cao cấp của GHPGVN, các nhà nghiên cứu có khả năng chuyên môn về giáo dục.

2. Hội đồng Khoa học

Thành viên Hội đồng Khoa học là Chư tôn đức, các nhà khoa học có học hàm, học vị cao và có uy tín kinh nghiệm trong lĩnh vực giáo dục đào tạo và nghiên cứu.

3. Thành phần Lãnh đạo của Ban GDPG TW:

- Một Trưởng ban
- Một Phó Trưởng ban Thường trực (đặc trách miền Bắc)
- Một Phó Trưởng ban Thường trực (đặc trách miền Nam)
- Một Phó Trưởng ban Thường trực (đặc trách Phật giáo Nam tông Khmer)
- Các Phó Trưởng ban chuyên trách
- Một Chánh Thư ký
- Các Phó Thư ký
- 2 Chánh Văn phòng
- Các phó Văn phòng
- Các Ủy viên Thường trực
- Các Ủy viên.

Điều 6. Điều kiện và chức năng của Trưởng và các Phó Ban

Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực là ủy viên của Hội đồng Trị sự, các Phó Trưởng ban khác được phân công phụ trách công tác chuyên môn cụ thể, chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của ngành Giáo dục Phật giáo trước GHPGVN.

Điều 7. Trưởng ban Giáo dục Phật giáo Trung ương

1. Trực tiếp lãnh đạo toàn Ban GDPG TW thực hiện đúng theo đường lối Giáo dục Phật giáo do Nghị quyết của Đại hội Giáo hội và Hội nghị hằng năm của Giáo hội quy định.

2. Thừa ủy nhiệm Ban Thường trực Hội đồng Trị sự ký các văn bản liên quan ngành Giáo dục Phật giáo phổ biến đến các tỉnh, thành.

3. Chỉ đạo thực hiện kiểm định qui trình và chất lượng giáo dục đào tạo tại các trường Phật học các cấp học trong phạm vi cả nước.

4. Quyết định thành lập sát nhập và giải thể các Trường Trung cấp Phật học và

Cao đẳng Phật học, thuộc các tỉnh/thành và liên tỉnh.

5. Thành lập Hội đồng và chỉ đạo biên soạn sách giáo khoa Phật học, giáo trình các cấp học thuộc hệ thống Giáo dục Phật giáo Việt Nam.

6. Chủ trì các phiên họp định kỳ và bất thường của Ban.

Điều 8. Các Phó Trưởng ban Thường trực

1. Phó Trưởng ban Thường trực đặc trách miền Bắc chịu trách nhiệm quản lý, giám sát các hoạt động của các Ban Giáo dục, các trường Phật học ở các tỉnh/thành miền Bắc.

2. Phó Trưởng ban Thường trực đặc trách miền Nam chịu trách nhiệm quản lý, giám sát các hoạt động của Ban Giáo dục trường Phật học ở các tỉnh/thành miền Nam.

3. Thay mặt cho Trưởng ban trong các mặt hoạt động của Ban về đối nội, đối ngoại khi Trưởng ban vắng mặt (có sự ủy nhiệm).

4. Ký chứng thực danh sách học viên tốt nghiệp các Học viện, Cao đẳng Phật học và Trường Trung cấp Phật học.

Điều 9. Các Phó Trưởng ban

Giúp Trưởng ban, tham mưu và điều hành mọi hoạt động của Ban GDPG TW theo từng chức năng được phân công.

1. Phó Trưởng ban - Chánh Thư ký chịu trách nhiệm điều phối toàn bộ hoạt động hành chính của Ban.

2. Phó Trưởng ban kiêm Trưởng Phân ban Sau đại học chịu trách nhiệm điều hành các vấn đề liên quan chương trình đào tạo Thạc sĩ và Tiến sĩ Phật học.

3. Phó Trưởng ban kiêm Trưởng Phân ban Cao đẳng - Đại học chịu trách nhiệm điều hành các vấn đề liên quan chương trình giáo dục đào tạo Cao đẳng và Cử nhân Phật học.

4. Phó Trưởng ban kiêm Trưởng Phân ban Trung cấp Phật học chịu trách nhiệm điều hành các vấn đề liên quan chương trình giáo dục Trung cấp Phật học.

5. Phó Trưởng ban kiêm Trưởng Phân ban Sơ cấp Phật học chịu trách nhiệm điều hành các vấn đề liên quan chương trình giáo dục Sơ cấp Phật học.

6. Phó Trưởng ban kiêm Trưởng Phân ban giáo dục Phật giáo Nam tông Khmer chịu trách nhiệm điều hành các vấn đề liên quan trong chương trình giáo dục đào tạo của các Trường và Học viện Phật giáo Nam tông Khmer.

7. Phó Trưởng ban kiêm Trưởng Phân ban Thanh tra giáo dục Phật giáo (Bắc, Trung, Nam), chịu trách nhiệm thanh tra các cơ sở giáo dục Phật giáo.

Điều 10. Chánh Thư ký và Phó Thư ký

1. Chánh Thư ký có trách nhiệm điều hành toàn bộ các hoạt động quản lý hành chính của Ban GDPG TW. Các Phó Thư ký giúp việc trợ lý cho Chánh Thư ký hoàn thành công việc được Ban GDPG TW giao phó. Trong trường hợp Chánh Thư ký vắng mặt có thể chọn một Phó Thư ký để ủy quyền.

2. Tham mưu hoạch định chiến lược phát triển hệ thống Giáo dục Phật giáo.
3. Tổ chức, điều hành chương trình, nội dung và ký biên bản các phiên họp của Ban.
4. Có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các hoạt động của Ban GDPG TW và Ban GDPG tại các tỉnh/thành; tham mưu ý kiến, trình Trưởng ban phê duyệt các kế hoạch điều hành và đào tạo của các trường Phật học trực thuộc.

Điều 11. Chánh Văn phòng và các Phó Văn phòng

1. Điều phối các hoạt động văn phòng của Ban GDPG về hành chính, tài chính và đối ngoại.
2. Lập sổ danh sách Học viên tốt nghiệp và được cấp bằng trong và ngoài nước.
3. Lưu trữ các văn kiện của Ban.
4. Quản lý hồ sơ, phôi bằng, khuôn dấu, cơ sở vật chất của Ban.
5. Tổ chức các cuộc họp của Ban GDPG TW.
6. Tổ chức các chuyên công tác của Ban GDPG TW.
7. Quản lý thu và chi tài chính của Ban.
8. Tổ chức thực hiện công tác đối nội, đối ngoại trong phạm vi giáo dục và đào tạo của Ban.

Điều 12. Hội đồng Khoa học

1. Chức năng, nhiệm vụ:
 - Hội đồng Khoa học Ban GDPG TW (gọi tắt là Hội đồng) có chức năng tư vấn về công tác giáo dục, đào tạo - nghiên cứu khoa học của Ban GDPG TW.
 - + Chiến lược và kế hoạch phát triển công tác giáo dục, đào tạo Phật giáo;
 - + Thẩm định, tuyển chọn, phản biện đánh giá các đề cương, đề tài và chương trình nghiên cứu khoa học.
 - + Thẩm định, đánh giá chương trình biên soạn sách giáo khoa, giáo trình các cấp trước khi trình lãnh đạo Ban quyết định.
 - Đề nghị khen thưởng các công trình khoa học, các ấn phẩm có giá trị trong lĩnh vực của Ban.
2. Tổ chức của Hội đồng
 - Hội đồng gồm: Chủ tịch Hội đồng (do vị Trưởng Ban đảm trách), 04 vị Ủy viên Thư ký và các Ủy viên khác.
 - Chủ tịch Hội đồng có nhiệm vụ: Lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm chung các hoạt động của Hội đồng.
 - Các Ủy viên Thư ký có nhiệm vụ chuẩn bị nội dung và chương trình các phiên họp Hội đồng; lưu trữ hồ sơ hoạt động của Hội đồng; Đề xuất với Chủ tịch Hội đồng các

đề án, chương trình, đề cương và đề tài khoa học cần được Hội đồng thẩm định, phân biên; Giải quyết các công việc có liên quan đến hoạt động của Hội đồng trong thời gian giữa hai phiên họp Hội đồng; Ghi biên bản các phiên họp và tổng hợp ý kiến tại các phiên họp của Hội đồng.

- Các Ủy viên có nhiệm vụ tham gia đóng góp, thảo luận, biểu quyết các công trình khoa học.

Điều 13. Hội đồng Biên soạn Sách Giáo khoa

1. Hội đồng Biên soạn Sách Giáo khoa, giáo trình Cao đẳng và Đại học gồm một Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, một Thư ký và các Ủy viên.

- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch của Hội đồng Biên soạn Sách Giáo khoa Cao đẳng và Đại học phải có văn bằng Tiến sĩ, hoặc tương đương.

- Các Ủy viên của Hội đồng gồm giảng viên các Học viện Phật giáo Việt Nam, các học giả và Tăng Ni có trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ. Các nhà nghiên cứu, học giả phải có các công trình học thuật có giá trị.

2. Hội đồng Biên soạn Sách Giáo khoa Sơ cấp và Trung cấp Phật học gồm một Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, một Thư ký và các Ủy viên.

- Chủ tịch Hội đồng Biên soạn Sách Giáo khoa Sơ cấp và Trung cấp phải có văn bằng Thạc sĩ. Các Phó Chủ tịch của Hội đồng tối thiểu phải có văn bằng Cử nhân hoặc tương đương.

- Các Ủy viên của Hội đồng gồm: Giảng viên các trường Cao đẳng, Trung cấp Phật học, phải có trình độ Cử nhân. Các nhà nghiên cứu, học giả có các công trình học thuật có giá trị.

Điều 14. Ban GDPG cấp tỉnh/thành

1. Ban GDPG cấp tỉnh/thành không quá 37 thành viên, theo quy định của Giáo hội.

2. Tổ chức điều hành hoạt động GDPG tại các địa phương.

Điều 15. Hội họp

1. Ban GDPG TW mỗi năm họp một lần vào cuối năm trước kỳ Hội nghị Thường niên của Hội đồng Trị sự để kiểm điểm hoạt động trong năm và thông qua chương trình hoạt động của năm sau.

2. Tổ chức Hội nghị tổng kết nhiệm kỳ, trước Đại hội Phật giáo toàn quốc để đề xuất hoạt động chuyên ngành Giáo dục Phật giáo cho nhiệm kỳ sau đệ trình Đại hội.

3. Trong trường hợp cần thiết, Trưởng ban có thể triệu tập toàn Ban để họp bất thường giải quyết những vấn đề cần thiết đối với ngành sau khi dự trình lý do và nội dung thảo luận với Ban Thường trực Hội đồng Trị sự.

Chương III

HỆ THỐNG GIÁO DỤC PHẬT GIÁO VIỆT NAM

Điều 16. Sơ cấp Phật học

Thời gian học tối thiểu từ 2 đến 3 năm. Đối tượng học là người mới xuất gia, do Ban Trị sự Phật giáo tỉnh/thành, quận, huyện điều hành.

Điều 17. Trung cấp Phật học

1. Đào tạo hệ Trung cấp phải là 03 năm.
2. Điều kiện nhập học, Học viên phải tốt nghiệp Trung học cơ sở hoặc văn bằng tương đương.
3. Do Ban Giáo dục Phật giáo tỉnh/thành điều hành.
4. Cơ cấu tổ chức gồm: Ban Giám hiệu, Hội đồng Sư phạm, phòng Giáo vụ, Văn phòng, do Ban Trị sự Phật giáo tỉnh/thành đề cử, do Ban GĐPG TW chuẩn y.

Ban Giám hiệu gồm: 1 Hiệu trưởng, các Hiệu phó, các Ủy viên do Ban Trị sự giới thiệu, Ban GĐPG TW chuẩn y.

Điều 18. Cao đẳng Phật học

Thời gian đào tạo tối thiểu là 02 đến 04 năm. Điều kiện nhập học: Tăng Ni có bằng tốt nghiệp Phổ thông Trung học hoặc văn bằng tương đương, do Ban Giáo dục Phật giáo tỉnh/thành điều hành.

- Thời gian đào tạo 02 năm đối với học viên có bằng Trung cấp Phật học.
- Thời gian đào tạo 04 năm đối với học viên chưa có bằng Trung cấp Phật học.
- Đào tạo liên thông Học viện.
- + Học viên tốt nghiệp Cao đẳng Phật học có thể học liên thông với Học viện Phật giáo, thời gian đào tạo tối thiểu 2,5 năm.
- + Đào tạo liên thông do Ban GĐPG quyết định.

Cơ cấu tổ chức: gồm Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng, các Ủy viên. Ban Giám hiệu do Ban Trị sự Phật giáo tỉnh/thành đề cử, do Ban GĐPG TW bổ nhiệm.

Điều 19. Hệ Học viện Phật giáo

Cơ cấu tổ chức:

- Hội đồng điều hành 15 thành viên: gồm Viện trưởng, các Phó Viện trưởng và các Ủy viên.

Các Phòng chức năng:

- + Phòng Đào tạo
- + Phòng Tài vụ - Kế toán

+ Phòng Nghiên cứu Khoa học

+ Công tác Sinh viên vụ

+ Tổ chức Nhân sự

+ Phòng Hành chính Quản trị

+ Phòng Quản lý Sau Đại học

- Hội đồng Khoa học: Tối đa 19 thành viên: Chủ tịch Hội đồng, Thư ký khoa học, các Ủy viên.

- Hội đồng Điều hành Học viện do các Học viện Phật giáo đề xuất, do Ban GDPG TW chuẩn y.

1. Cử nhân Phật học

Hệ đào tạo: Hệ Chính quy và từ xa.

Thời gian đào tạo là 04 năm. Thể thức đào tạo: Tín chỉ hoặc niên chế. Hệ đào tạo: Chính quy và đào tạo từ xa. Điều kiện nhập học: Có bằng tốt nghiệp Phổ thông Trung học, bằng Trung cấp Phật học và thi đậu kỳ thi tuyển sinh.

2. Thạc sĩ Phật học

Hệ đào tạo: Chính quy và từ xa.

Thời gian đào tạo tối thiểu là 02 đến 05 năm. Thể thức đào tạo: Tín chỉ hoặc niên chế. Hệ đào tạo: Chính quy. Điều kiện nhập học: Có bằng Cử nhân Phật học hoặc tương đương (nếu có bằng Cử nhân thế học thì bổ sung một số môn học cần thiết do Học viện quy định) và trúng tuyển kỳ thi tuyển sinh.

3. Tiến sĩ Phật học

Hệ đào tạo: Chính quy và từ xa.

Thời gian đào tạo từ 03 đến 06 năm. Thể thức đào tạo: Tín chỉ hoặc niên chế. Điều kiện nhập học: Có bằng Thạc sĩ Phật học hoặc tương đương (nếu có bằng Thạc sĩ thế học thì bổ sung một số môn học cần thiết) và trúng tuyển kỳ thi tuyển sinh.

Điều 20. Văn bằng Phật học

Văn bằng Tốt nghiệp các cấp giáo dục đào tạo Phật giáo do Ban Giáo dục Phật giáo Trung ương thống nhất quản lý phối bằng.

1. Học viên hoàn tất và thi đậu chương trình Sơ cấp Phật học thì được Ban Trị sự tỉnh/thành hoặc Ban giám Hiệu trường Trung cấp cấp Giấy chứng nhận Tốt nghiệp.

2. Học viên hoàn tất và thi đậu chương trình Trung cấp Phật học thì được Ban Giám hiệu Trường Trung cấp Phật học cấp bằng Tốt nghiệp.

3. Học viên hoàn tất và thi đậu chương trình Cao đẳng Phật học thì được Hiệu trưởng cơ sở đào tạo cấp hoặc Học Viện cấp bằng tốt nghiệp Cao đẳng Phật học.

4. Học viên tốt nghiệp chương trình Cử nhân Phật học thì được Viện trưởng Học

viện Phật giáo cấp bằng tốt nghiệp Cử nhân Phật học.

5. Học viên tốt nghiệp chương trình đào tạo Thạc sĩ Phật học, được Viện trưởng cơ sở đào tạo cấp bằng Thạc sĩ Phật học.

6. Nghiên cứu sinh hoàn tất chương trình Tiến sĩ Phật học, bảo vệ thành công Luận án thì được Viện trưởng cơ sở đào tạo cấp bằng tốt nghiệp Tiến sĩ Phật học.

Chương IV

ĐIỀU KIỆN THÀNH LẬP VÀ SÁP NHẬP TRƯỜNG PHẬT HỌC

Điều 21. Quy định về đào tạo liên tỉnh hoặc khu vực

1. Các trường Phật học trực thuộc GHPGVN về bản chất là các trường đào tạo theo mô hình liên tỉnh hoặc khu vực.

2. Để đảm bảo chất lượng đào tạo Phật học, duy trì tính liên tục hằng năm và bền vững trong đào tạo, các Ban Trị sự GHPGVN tỉnh thành lân cận trong một khu vực nên liên kết thành lập trường Trung cấp Phật học hoặc trường Cao đẳng Phật học liên tỉnh cho các Tăng Ni sinh trong khu vực của mình.

Điều 22. Trường Trung cấp Phật học

1. Hiệu trưởng Trường Trung cấp Phật học phải có tối thiểu bằng Cử nhân hoặc bằng tương đương, tuổi đời từ 35 trở lên, tuổi hạ ít nhất 10 năm.

2. Các thành viên Ban Giám hiệu và giáo viên các trường Trung cấp Phật học tối thiểu phải tốt nghiệp Phổ thông Trung học và có bằng Cao đẳng.

3. Chương trình đào tạo và sách giáo khoa phải do Ban GĐPG TW quyết định, biên soạn để đảm bảo sự đồng bộ về cơ cấu, mục tiêu, chương trình giáo dục Phật học, đạt tiêu chuẩn về chất lượng đào tạo Phật học.

4. Lập danh sách Tăng Ni nhập học và danh sách Tăng Ni sinh tốt nghiệp mỗi khóa gửi về Ban Giáo dục Phật giáo Trung ương và Văn phòng Trung ương GHPGVN để được Thường trực Ban GĐPG TW ký chứng thực văn bằng Tốt nghiệp.

Điều 23. Trường Cao đẳng Phật học

1. Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Phật học tối thiểu phải có bằng Thạc sĩ, tuổi đời từ 40 trở lên, tuổi hạ ít nhất 15 năm.

2. Các thành viên Ban Giám hiệu và giảng viên các trường Cao đẳng Phật học tối thiểu phải tốt nghiệp Cử nhân.

3. Chương trình đào tạo và sách giáo khoa phải do Ban GĐPG TW quyết định, để đảm bảo sự đồng bộ về cơ cấu, mục tiêu, chương trình giáo dục Phật học, đạt tiêu chuẩn về chất lượng đào tạo.

4. Lập danh sách Tăng Ni nhập học và danh sách Tăng Ni sinh tốt nghiệp mỗi khóa gửi về Ban Giáo dục Phật giáo Trung ương và Văn phòng Trung ương GHPGVN để Thường trực Ban GĐPG TW ký chứng thực văn bằng Tốt nghiệp.

Điều 24. Học viện Phật giáo Việt Nam

1. Viện trưởng Học viện Phật giáo phải có bằng Tiến sĩ, tuổi đời từ 45 trở lên, tuổi hạ ít nhất 20 năm.

2. Các thành viên Hội đồng Điều hành có bằng Cử nhân trở lên, giảng viên các Học viện Phật giáo tối thiểu phải tốt nghiệp Thạc sĩ, các nhà nghiên cứu, học giả có uy tín.

3. Chương trình đào tạo và sách giáo khoa phải do Ban GDPG TW quyết định, để đảm bảo sự đồng bộ về cơ cấu, mục tiêu, chương trình giáo dục Phật học, đạt tiêu chuẩn về chất lượng đào tạo.

4. Lập danh sách Tăng Ni nhập học và danh sách Tăng Ni sinh tốt nghiệp mỗi khóa gửi về Ban Giáo dục Phật giáo Trung ương và Văn phòng Trung ương GHPGVN để Thường trực Ban GDPG TW ký chứng thực văn bằng Tốt nghiệp.

Điều 25. Thẩm quyền thành lập các Trường Phật học

1. Trưởng ban GDPG TW, dựa trên kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định về tiêu chuẩn thành lập trường, thay mặt Giáo hội ký văn bản gửi HĐTS TW để ra quyết định cho phép thành lập các Trường Trung cấp Phật học, Cao đẳng Phật học và các Học viện Phật giáo Việt Nam.

2. Ban Trị sự GHPGVN tỉnh/thành nộp hồ sơ thành lập trường lên UBND tỉnh/thành để được chính thức cấp giấy phép thành lập trường.

Điều 26. Thẩm quyền đình chỉ hoạt động, sáp nhập, giải thể các Trường Phật học

Trưởng ban GDPG TW có thẩm quyền quyết định đình chỉ hoạt động, sáp nhập, hoặc giải thể các trường Phật học thuộc GHPGVN, nếu phát hiện nhà trường không hội đủ các tiêu chuẩn thành lập trường như được quy định tại Quy chế này.

Điều 27. Điều lệ các trường Phật học

1. Các Trường Phật học được tổ chức và hoạt động theo Quy chế này và điều lệ cơ sở đào tạo.

2. Điều lệ cơ sở đào tạo phải có những nội dung chủ yếu sau đây:

a) Nhiệm vụ và quyền hạn của cơ sở đào tạo.

b) Tổ chức các hoạt động giáo dục trong cơ sở đào tạo.

c) Nhiệm vụ và quyền của giảng viên.

d) Nhiệm vụ và quyền của người học.

đ) Tổ chức và quản lý cơ sở đào tạo.

e) Tài chính và tài sản của cơ sở đào tạo.

f) Quan hệ giữa nhà trường, Giáo hội và xã hội.

Chương V

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 28. Chỉ đạo

Chỉ đạo thực hiện phổ cập giáo dục Phật học cho tất cả Tăng Ni và Phật tử thuộc GHPGVN. Ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền nhằm bảo đảm điều kiện, chất lượng và tiến độ thực hiện phổ cập giáo dục Phật học tại các trường Trung cấp Phật học, Cao đẳng Phật học và Học viện Phật giáo Việt Nam.

Điều 29. Quy định

Quy định mục tiêu, chương trình giáo dục Phật học của các cấp, bảo đảm tính thống nhất về chương trình đào tạo và chuẩn trình độ giáo dục; chỉ đạo các trường Phật học và các cá nhân tổ chức biên soạn, duyệt, in, phát hành và sử dụng sách giáo khoa Phật học cho các lớp Trung cấp Phật học, Cao đẳng Phật học, Cử nhân Phật học, nhằm đáp ứng yêu cầu phổ cập giáo dục Phật học trên toàn quốc.

Điều 30. Hướng dẫn

Hướng dẫn các trường Phật học thực hiện các quy định về chuyên môn, nghiệp vụ; về đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, giảng viên, nhà quản lý giáo dục Phật học; về xây dựng cơ sở vật chất nhằm bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tiến độ phổ cập giáo dục Phật học.

Điều 31. Huy động

Chủ trì, phối hợp với các cấp Giáo hội, các trường học đời, các tổ chức xã hội v.v... huy động mọi nguồn lực trong Phật giáo và ngoài xã hội để phục vụ sự nghiệp giáo dục Phật giáo đối với tất cả Tăng Ni.

Điều 32. Đối ngoại

Tổ chức liên kết đào tạo, nghiên cứu khoa học với các Trường Đại học và Trung tâm nghiên cứu, dịch thuật trong và ngoài nước.

Điều 33. Thanh tra

Chủ trì, phối hợp với các Ban Trị sự GHPGVN tỉnh/thành tổ chức kiểm tra, thanh tra các Ban Giáo dục Phật giáo tỉnh/thành và các trường Phật học trong việc thực hiện chủ trương phổ cập giáo dục Phật học; kịp thời phát hiện và đề xuất giải pháp khắc phục khó khăn trong việc thực hiện chủ trương phổ cập giáo dục Phật học của GHPGVN; hằng năm báo cáo tình hình và kết quả phổ cập giáo dục Phật học với Hội đồng Trị sự GHPGVN.

Điều 34. Hỗ trợ giải quyết

1. Thông qua Ban Thường trực Hội đồng Trị sự, Ban Giáo dục Phật giáo Trung ương liên hệ chặt chẽ với Trưởng, Phó ban giáo dục Phật giáo các tỉnh/thành để nhận báo cáo tình hình hoạt động giáo dục ở các địa phương, đồng thời hướng dẫn việc thực hiện chương trình hoạt động được triển khai tại các địa phương và trong trường hợp cần thiết, đề xuất phương hướng giải quyết các khó khăn.

2. Tạo điều kiện tốt để các Ủy viên Giáo dục Phật giáo các tỉnh/thành thể hiện trách nhiệm, nghiên cứu, đề xuất kế hoạch hoạt động chuyên môn của ngành với Ban Thường trực Ban Trị sự tỉnh/thành để thực hiện kế hoạch ấy sau khi được Ban Giáo dục Phật giáo Trung ương thông qua.

Điều 35. Đề xuất tuyên dương

Đề nghị Hội đồng Trị sự GHPGVN tặng bằng Tuyên dương công đức cho các Trường, Học viện, Hội đồng Điều hành, Ban Giám hiệu, giảng viên, tổ chức và cá nhân có nhiều thành tích trong sự nghiệp phổ cập giáo dục Phật giáo.

Chương VI

THANH TRA GIÁO DỤC PHẬT GIÁO

Điều 36. Mục đích thanh tra

1. Hoạt động thanh tra giáo dục Phật giáo ở cấp Trung ương và tỉnh thành đều do Phân Ban Thanh tra giáo dục Phật giáo trực tiếp phụ trách, theo sự chỉ đạo của Trưởng ban.

2. Phân ban Thanh tra giáo dục Phật giáo thực hiện quyền thanh tra trong phạm vi quản lý Giáo hội về giáo dục nhằm đảm bảo việc thi hành Hiến chương GHPGVN và các Quy chế của Ban GĐPG TW, nhằm thúc đẩy sự phát triển giáo dục Phật giáo trên toàn quốc.

3. Lập đoàn kiểm tra do Trưởng ban GĐPG TW quyết định.

Điều 37. Phạm vi thanh tra

Thanh tra việc thực hiện mục tiêu, kế hoạch, chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục, quy chế chuyên môn, quy chế thi cử, cấp bằng, chứng chỉ, việc thực hiện các quy định về điều kiện cần thiết đảm bảo chất lượng giáo dục ở các trường Trung Cấp Phật học, Cao đẳng Phật học và các Học viện Phật giáo Việt Nam.

Điều 38. Khen thưởng và kỷ luật

- Những cá nhân và tập thể vi phạm nội quy của Ban thì bị kỷ luật tùy theo mức độ.
- Những cá nhân tập thể có thành tích đóng góp cho sự nghiệp Giáo dục Phật giáo thì được đề nghị tuyên dương, khen thưởng theo mức độ đóng góp.

Điều 39. Hồ sơ thanh tra và kiến nghị

1. Ban thanh tra phải hoàn tất hồ sơ thanh tra bao gồm báo cáo thanh tra (biên bản) và các giấy tờ liên hệ khác, gửi Thường trực Ban GĐPG TW.

2. Về đánh giá, cần nhận định những ưu điểm, khuyết điểm về quản lý giáo dục Phật giáo của các trường Phật học; nghiệp vụ sư phạm, chấp hành quy chế chuyên môn, những kinh nghiệm tốt, đóng góp của giáo viên Phật học trong hoạt động giảng dạy, giáo dục của nhà trường.

3. Ban Thanh tra nên kiến nghị Thường trực Ban GĐPG TW những giải pháp tốt nhất mà trường/ Học viện /đơn sự được thanh tra cần hướng tới; đồng thời, kiến nghị lên

Ban GDPG TW và các cơ quan liên quan điều chỉnh, bổ sung các quy định quản lý chuyên môn, chế độ, chính sách.

Chương VII

TÀI CHÍNH

Điều 40. Nguồn thu hợp pháp

Tài chính của Ban Giáo dục Phật giáo do sự tài trợ của Giáo hội Trung ương, sự hiến cúng hợp pháp của các tổ chức, cá nhân vào việc Giáo dục Phật giáo và các hoạt động hợp pháp khác.

Điều 41. Nguyên tắc tự chủ

Ban GDPG TW tự chủ về tài chính theo nguyên tắc tự cân đối thu chi, duy trì các hoạt động quản lý, điều hành của Ban. Ban Giáo dục chỉ đạo Phân ban Bảo trợ tài chính có trách nhiệm vận động các nguồn kinh phí hợp pháp để duy trì các hoạt động của Ban và cấp phát học bổng cho Tăng Ni các cấp học.

Điều 42. Chuyển giao tài chính

Khi mãn nhiệm kỳ, tài chính (nếu có) của Ban GDPG TW phải được bàn giao cho Trưởng ban GDPG TW của nhiệm kỳ mới để tiếp tục hoạt động.

Chương VIII

HIỆU LỰC VÀ SỬA ĐỔI

Điều 43. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 8 chương, 44 điều do Ban GDPG TW soạn thảo và tu chỉnh, đã được Ban Thường trực Hội đồng Trị sự thông qua trong phiên họp ngày 08 tháng 3 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 44. Sửa đổi

Việc sửa đổi hoặc bổ sung các điều khoản trong bản Quy chế này sẽ do các thành viên trong toàn Ban quyết định và được Ban Thường trực Hội đồng Trị sự GHPGVN chấp thuận./.

BAN GIÁO DỤC PHẬT GIÁO TRUNG ƯƠNG
GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM